**Mẫu số 7:** *Ban hành kèm theo Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP.*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc--------------** |
| Số:......................V/v cấp/cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài | *......., ngày.....tháng.....năm........* |

Kính gửi:*.............................................................*(1)

1. Tên doanh nghiệp/tổ chức: *..............................................................................*

2. Loại hình doanh nghiệp/tổ chức *(doanh nghiệp trong nước/doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài/cơ quan, tổ chức/nhà thầu) .............................................*

3. Tổng số lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, tổ chức: …………. người

Trong đó số lao động nước ngoài là: ......................................................... người

4. Địa chỉ: ..............................................................................................................

5. Điện thoại: ...................................................... 6. Email *(nếu có)* ...................

7. Giấy phép kinh doanh (hoạt động) số: .............................................................

Cơ quan cấp: ...................................................... Có giá trị đến ngày: .................

Lĩnh vực kinh doanh (hoạt động): ........................................................................

8. Người nộp hồ sơ của doanh nghiệp/tổ chức để liên hệ khi cần thiết *(số điện thoại, email):*

……………………………………………………………………………………

Căn cứ văn bản thông báo chấp thuận vị trí công việc sử dụng người lao động nước ngoài số... *(ngày/tháng/năm)* của……………., *(tên doanh nghiệp/tổ chức)* đề nghị cấp/cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài, cụ thể như sau:

9. Họ và tên (chữ in hoa): .....................................................................................

10. Ngày, tháng, năm sinh: ....................................11. Giới tính (Nam/Nữ) ……

12. Quốc tịch: ........................................................................................................

13. Hộ chiếu/giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế số: ...................................................

Cơ quan cấp: ...................................................... Có giá trị đến ngày: .................

14. Trình độ chuyên môn (tay nghề) *(nếu có)*: .....................................................

15. Làm việc tại doanh nghiệp/tổ chức: ................................................................

16. Địa điểm làm việc: ..........................................................................................

17. Vị trí công việc: ..............................................................................................

18. Chức danh công việc: .....................................................................................

19. Hình thức làm việc *(nêu cụ thể theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị định 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016):* .....................................................................

20. Mức lương: ............................... VNĐ

21. Thời hạn làm việc từ *(ngày/tháng/năm)* đến *(ngày/tháng/năm)………………*

22. Nơi đăng ký nhận giấy phép lao động: ...........................................................

23. Lý do đề nghị *(chỉ áp dụng đối với trường hợp cấp lại giấy phép lao động):*

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

I. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO (2)

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

II. QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC (3)

24. Nơi làm việc

- Nơi làm việc lần 1:

+ Địa điểm làm việc:

+ Vị trí công việc:..................................................................................................

+ Chức danh công việc: ........................................................................................

+ Thời hạn làm việc từ *(ngày/tháng/năm)* đến *(ngày/tháng/năm)*.........................

- Nơi làm việc lần 2: ..............................................................................................

+ Địa điểm làm việc: .............................................................................................

+ Vị trí công việc: ..................................................................................................

+ Chức danh công việc: .........................................................................................

+ Thời hạn làm việc từ *(ngày/tháng/năm)* đến *(ngày/tháng/năm)*.........................

- Nơi làm việc cuối cùng hoặc hiện tại: .................................................................

+ Địa điểm làm việc: ..............................................................................................

+ Vị trí công việc: ..................................................................................................

+ Chức danh công việc: .........................................................................................

+ Thời hạn làm việc từ *(ngày/tháng/năm)* đến *(ngày/tháng/năm)*.........................

Chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên là đúng sự thật. Nếu sai, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên;- Lưu đơn vị | **ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC** *(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

**Ghi chú:**

*- (1): Cục Việc làm (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)/Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố….*

*- (2), (3): Không áp dụng đối với trường hợp cấp lại giấy phép lao động.*